

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24-4-2025

V/v: “Tranh chấp xác định
cha cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hường

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hoà và bà Phạm Thị Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXX-ST ngày 13 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 04 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Trần Văn M, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm M, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: bà Hà Ngọc H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Phạm Anh Đ, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo nội dung đơn khởi kiện nhận ngày 24/02/2025, lời khai trong quá trình tố tụng của nguyên đơn ông Trần Văn M trình bày:

Bà Hà Ngọc H kết hôn với ông Phạm Anh Đ năm 2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong cuộc sống nên giữa bà H và ông Đ đã sống ly thân để làm thủ tục ly hôn. Trong thời gian ly thân và đợi làm thủ tục ly hôn ông M và bà H quen biết, tìm hiểu nhau và sống chung như vợ chồng, ông M và bà H có với nhau 01 người con chung dự định đặt tên bé là Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/4/2024, giấy chứng sinh số 02029, quyển số 024, nơi cấp: Bệnh viện Đ2, tỉnh Đắk Lắk .

Đến ngày 02/01/2025 bà Hà Ngọc H mới có quyết định thuận tình ly hôn với ông Phạm Anh Đ theo quyết định số 01/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 02/10/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, theo quyết định ly hôn thể hiện con chung giữa bà Hà Ngọc H và ông Phạm Anh Đ chỉ có bé Phạm Ngọc Tường V, sinh ngày 14/9/2013 không có tên bé Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/4/2024.

Nay, ông M yêu cầu Tòa án xác định cho ông M là cha ruột của bé dự định đặt tên Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/4/2024 theo phiếu kết quả xét nghiệm AND ngày 21/02/2025 của CN Viện công nghệ A và phân tích di truyền tại TP ., địa chỉ: Tầng trệt, Tòa nhà L, A V, P. V, Q.3, Tp ..

2. Theo lời khai của bị đơn trong quá trình tố tụng bà Hà Thị H1 trình bày:

Bà Hà Thị H1 và anh Phạm Anh Đ kết hôn năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không có hạnh phúc luôn có những mâu thuẫn, bất đồng trong cuộc sống nên vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2018. Thời gian sống ly thân bà H1 có quen biết ông Trần Văn M và chung sống như vợ chồng, có 01 con chung tên dự kiến đặt cho bé là Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/4/2024, sinh tại Bệnh viện Đ2. Mặc dù cháu Đ1 được mang thai trong thời kỳ hôn nhân giữa bà H1 và ông Đ nhưng cháu Đ1 là con chung của bà H1 và ông M, không phải là con của ông Đ.

Bà H1 đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xác định ông M là cha của cháu Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/4/2024, giấy chứng sinh số 02029, quyển số 024, nơi cấp: Bệnh viện Đ2, tỉnh Đắk Lắk. Cháu Đ1 là con chung của ông M và bà H1.

3. Theo lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Anh Đ trình bày:

Ông Đ và bà H1 chung sống như vợ chồng từ năm 2012 đến năm 2015 đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Thời gian chung sống vợ chồng không có hạnh phúc nên đến khoảng tháng 7/2018 bà H1 tự ý bỏ nhà đi nên ông Đ và bà H1 không còn sống chung. Đến ngày 02/01/2025 ông Đ và bà H1 ly hôn theo Quyết định thuận tình ly hôn số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jut. Thời gian chung sống ông Đ và bà H1 có 01 con chung là cháu Phạm Ngọc Tường V, sinh ngày 14/9/2014. Theo quyết định ly hôn thì ông Đ được quyền nuôi dưỡng cháu V đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu bà H1 cấp dưỡng nuôi con, không có tên cháu Trần Hà Hải Đ1 trong quyết định ly hôn. Ông Đ và bà H1 chưa làm thủ tục ly hôn nhưng bà H1 có con riêng với ông M. Ông Đ thừa nhận mặc dù cháu Trần Hà Hải Đ1 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Đ và bà H1 nhưng cháu Đ1 không phải con của ông Đ và bà H1. Nay, ông M yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông M là cha của cháu Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/4/2024, giấy chứng sinh số 02029, quyền số 024, nơi cấp: Bệnh viện Đ2, tỉnh Đắk Lắk, ông Đ đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M, xác định ông Trần Văn M, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm M, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là cha của cháu Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/4/2024, giấy chứng sinh số 02029, quyền số 024, nơi cấp: Bệnh viện Đ2, tỉnh Đắk Lắk.

Về án phí: Ông Trần Văn M không phải chịu án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Hà Ngọc H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông nên Tòa án nhân dân huyện Cư Jút thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]: Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn ông Trần Văn M và bị đơn bà Hà Thị H1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Bà Hà Ngọc H kết hôn với ông Phạm Anh Đ năm 2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong cuộc sống nên giữa bà H và ông Đ đã sống ly thân để làm thủ tục ly hôn. Trong thời gian ly thân và đợi làm thủ tục ly hôn ông M và bà H quen biết, tìm hiểu nhau và sống chung như vợ chồng, ông M và bà H có với nhau 01 người con chung dự định đặt tên bé là Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/4/2024, giấy chứng sinh số 02029, quyền số 024, nơi cấp: Bệnh viện Đ2, tỉnh Đắk Lắk.

[4]. Theo phiếu kết quả xét nghiệm AND ngày 21/02/2025 của CN Viện công nghệ A và phân tích di truyền tại TP .; địa chỉ: Tầng trệt, Tòa nhà L, A V, P. V, Q.3, Tp . kết luận: Trần Văn M có quan hệ huyết thông C - Con với Trần Hà Hải Đ1, độ tin cậy 99.9999%.

Tại công văn số 03/2025 – CV ADN, ngày 04/3/2025 của CN Viện công nghệ A và phân tích di truyền T thể hiện: Chi nhánh Viện công nghệ A và Phân tích di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh đã được Sở Khoa học và Công nghệ thành phố H cấp phép hoạt động lần đầu ngày 22/04/2019 và được cấp phép đầy đủ chức năng để thực hiện xét nghiệm phân tích AND huyết thống. Ngày 19/02/2025 theo yêu cầu của ông Trần Văn M, Chi nhánh Viện công nghệ A và Phân tích di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh đã trực tiếp thu mẫu xét nghiệm AND để xác định mối quan hệ C – Con cho: ông Trần Văn M, sinh ngày 25/07/1992; CCCD số 019092011342 cấp ngày 04/07/2022 (cha giả định); cháu Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/04/2024, giấy chứng sinh số 02029, quyền số 024, nơi cấp: Bệnh viện Đ2, tỉnh Đắk Lắk (con giả định). Sau khi tiếp nhận yêu

cầu, Chi nhánh Viện công nghệ A và Phân tích di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm theo đúng phương pháp, tiêu chuẩn. Chi nhánh Viện công nghệ A và Phân tích di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trần Văn M có quan hệ huyết thông C- Con với Trần Hà Hải Đ1, độ tin cậy 99.9999%.

Lời khai của ông Trần Văn M, bà Hà Thị H1 và ông Phạm Anh Đ phù hợp với Kết quả xét nghiệm AND ngày 19/02/2025 của Chi nhánh Viện công nghệ A và Phân tích di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, việc ông Trần Văn M yêu cầu Toà án xác định ông là cha đẻ của cháu Trần Hà Hải Đ1 là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 89, 91, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M.

[5]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tại phiên toà là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M là xác định cha cho con chưa thành niên và ông Trần Văn M có đơn xin miễn án phí nên ông Trần Văn M được miễn toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì vụ án thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 39 Bộ luật dân sự;

Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M.

Xác định ông Trần Văn M, sinh ngày 25/07/1992; CCCD số 019092011342 cấp ngày 04/07/2022; địa chỉ: Xóm M, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là cha của cháu Trần Hà Hải Đ1, sinh ngày 30/04/2024, giấy chứng sinh số 02029, quyền số 024, nơi cấp: Bệnh viện Đ2, tỉnh Đắk Lắk.

2. Về án phí: Ông Trần Văn M là người khởi kiện xác định cha cho con chưa thành niên nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- UBND xã Ea Pô;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nông Thị Hương